

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 六省新聞

**Directeur Politique - L. MARTY**  
**Adm. Gérant - NGUYỄN-V. CỬA**  
**ADMINISTRATION**  
**ET RÉDACTION:**  
 Saigon, Rue Catala, 157. (1<sup>er</sup> Etage)

**GIÁ BÁN:**  
 Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán  
 Một năm . . . . . 6\$ 00  
 Sáu tháng . . . . . 3 00  
 Ba tháng . . . . . 2 00  
 Mua báo thì kể từ ngày  
 mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng  
 mà phải trả tiền trước.

**SỐ TUYÊN LỆ RA BA KỶ:**  
**NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU**  
 Mỗi số bán lẻ . . . . . **0 50**  
 TÈLÈPHONE No 475 | Adresse télégr.: LUCIEN-SAIGON

**GIÁ BÁN:**  
 BÈN-ÁY, LÃO, ĐÀI-PHÁP  
 VÀ THỰC ĐỊA  
 Một năm . . . . . 7\$ 00  
 Sáu tháng . . . . . 4 00  
 Ba tháng . . . . . 2 25  
 On s'abonne sans frais dans  
 tous les bureaux de poste.

**POUR LES ABRONNÉS, s'adresser**  
 à SAIGON: Aux bureaux du journal.  
 à HANOI: Aux bureaux du Trung  
 Bắc-Tân-Văn.  
 On traite à forfait pour les  
 contrats de longue durée. Les  
 prix sont payables d'avance.

CÔNG-BÌNH VÀ TẤN-BỘ - Saigon, 18 Jun. 1919

### LỜI NGỎ CHO CÁC BÁO ANNAM

Bệnh khốn nạn phải chữa

TRÁCH-NHẬN VÌ CHẴNG RÕ, HÃY ĐỔI BÚT LẤY CÂY

Ganh đua theo chỗ

### BÁO ANNAM TA PHẢI GIỮM ĐẦU CHUNG SỨC LẠI

*Bản-báo từ khi mở rộng, bắt đầu số 620, ngày 21 Mai, đã có một bài đề tên là « Xét mấu cái bệnh của những nhà làm báo ở nước Nam ». Bản-báo ở miền đầu mai lần nhau được có tên luyến luyến ít tay nhơn-lời trong bản làm báo, nước chung sự để dùng đút đút nhai mà bước lên cái giàn ngôn luận chán-chán của nước ta. Cũng vì cục chằng đã mà phải nói, chớ chẳng dám tư-vị chi ai. Bản-báo cũng vì một cái ý đó mà gan-lạt có mấy lời để nhắc-nhờ cho bọn làm báo đờ đờ. Cái lòng thành thực, cái dạ gan-đảm no sự đục ta / gộp sự phải, phải nói / quên qui cũng chẳng cần, sát sát cũng thảng kẹ.*

Báo Lục-tỉnh-Tân-văn ngày nay đã đủ sức trả lời hết thảy các báo trong thế-giới, chẳng những là báo Annam, Tây, Tàu trong nước ta mà thôi.

Trong sự trả lời, bản báo cứ noi theo cái tôn-chỉ của bản báo mà làm, chớ chẳng phải bả xấu đó. Thử ai nói phạm tới quốc thể ta, thử ai nói động đến nói giống ta, thử ai khinh khi ta, thì coi coi ta có hàm hồ mà chững chỏi chẳng coi ta có lập-tức cho chúng nó biết rằng cái người bút ta chẳng lạt mà « dân khí » ta không kém chi chúng nó đâu! Trả lời mà vực nước bình dân, trả lời mà người nước ta nóng chí, trả lời mà giống khác khiêu oai thì bản-quản sẵn lòng trả lời lằm chớ! Còn trả lời mà sinh ra xích mích, gây ra một cái trò cười cho người nước khác trông vào thì bản-quản chẳng thêm tưởng đến, chẳng thêm dự vào!

Cận lại bản-báo thấy một vài nhà báo Annam hoặc vì hờn tư giận riêng chi một vài người trợ bút của bản-báo, hoặc tại chẳng có chuyên hay, chuyên có ích lợi cho dân mà dằng vào báo ấy, nên cứ chọc tức một vài người trợ bút của bản-báo mãi. Một vài người trợ bút của bản-báo cũng dự sức và sẵn lòng trả lời những lời nói xiên nói xéo ấy, song bản-báo không cho đăng! Một là sợ hư cái thể-thống của báo Annam ta; hai là sợ chuyện trả lời nhảm, sự cái-lấy-xằng, chằng nhét giấy của bản-báo không còn chỗ để đăng đều hay là để cho người chịu mất tiền mua báo coi; ba là cái tôn-chỉ của bản-báo chẳng chịu cho ai lấy nhà báo mà rủa hờn trả gáo. Phải nói cái trách-nhệm của các nhà làm báo là nặng là lớn thế nào có lẽ các ngài cũng rõ chớ? Nếu chẳng rõ, cứ giữ bệnh xấu, lo chằm đầu này thọc đầu kia, thì xiên người nì, nói xéo người nớ, làm cho tờ báo trở nên một cái trò cười lộn, thì hãy cắt bút đi về nhà cày cày chắt trâu còn hơn! Khi viết rồi một bài xin hãy hỏi lấy mình coi lời làm bài như thế thì cái trách-nhệm của mình là một nhà làm báo có rồi, có tròn chăng?

Đương buổi nước ta hãy còn ngàn ngại trong bước văn-minh tân-bộ này, đương buổi mà dân ta như người mẹ vừa mới tỉnh dậy, thì các báo Annam ta phải lấy một cái ngh a-vụ chung, đầu

đầu chung sức « vì nước vì dân, vì nổi vì giống » mà làm; chớ có đầu mà đi mượn chỗ công-tuần mà rủa cái tư hiềm; có lẽ đầu đi thôi lòng tìm vi kiểm lời biếm nhẽ nhau! Nếu ai mà có tánh xấu tánh tiểu-nhơn đó thì chẳng có cái tư-cách của nhà làm báo, đứng lên cầm bút mà đút đất đán đầu, thôi xin hãy kiếm nghề khác làm ăn, đừng để nói bậy mà nuôi miệng!

Nếu trong các bạn làm báo có người nào mà chẳng cái-lấy thì chẳng chịu nổi, thì hãy lựa một cái vấn đề chi có ích lợi chung mà bàn luận, mời các báo trả lời cái-lấy với mình thì mới có ích cho những người chịu mất tiền mua báo mà coi — vì trong sự cái-lấy về vấn đề có ích lợi chung nó xảy ra nhiều đều hay, nhiều trí-tưởng lạ lùng sáu xa — chớ nếu đem tích xưa hồi cớ-hi nào mà đi nói xiên nói xéo cái lối tư của người này, thì có ích lợi gì cho xã-hội đâu, ích-lợi gì cho những người mất tiền mua báo đâu!

Một đống chót bản-báo xin nhân chớ những người làm chuyên-lưu nớ biết rằng trong nghề làm báo thì phải có mấy đức cốn thả này: — Một là học thức, hai là chuyên sự tìm tòi cho này chớ hay của cái nghề mình ra, ba là sự gan dóm, thành-thật, gặp chuyện phải, phải nói, chẳng sợ quyền-tước, chẳng vị tiền của. Các ngài đừng tưởng hễ đề tên làm chủ-bút nhật-trình thì tự-nhiên trời đất thánh thần chi trả cái học thức vớ trong đầu các ngài mà các ngài đi tự kiêu tự đắc thế!

Bản-báo xin nói cho các ngài biết cái học thức của phần nhiều chủ-bút Annam ta chẳng đầy v vếm; tấy học chẳng thông, hán học cũng vơ-vạp mà cứ tự cho mình là thần là thánh, chẳng chịu tìm tòi học thêm cho tinh cái nghề mình, mới bấp-bẹ học lằm như con-nít chậm chững mới biết đi vạy. Đối với dân thường thì các ngài có lẽ cao hơn chúng nó, chớ còn so với nhà làm báo các nước thì các ngài còn bé con quá mà, các ngài đã biết gì đâu! Sao, các ngài chẳng để cái giờ ngày chằm chọc đầu này, xiên xéo đầu nớ, mà nghiên-cứu sự lợi dân ích nước, tìm-tới trâu-giống nghề riêng của mình cho xứng mặt nhà làm báo vạy? Bản-káo khuyên phần nhiều các báo ta, hãy ăn-năn chữa cái, bỏ [tánh] xấu, đừng giặm đầu

chung óc với bản báo mà nuôi nấng cái « khí » của dân ta, đút đút dân ta vào nẻo văn minh tân-bộ mở rộng sự nghe sự thấy của dân ta ra. Nhiều tay vớ nên cái bộp, các nhà báo Annam ta giữ được trách-nhệm mà làm thì có nghề chi cho hơn nghề làm báo! Đồng lòng chung sức lại thì chi cho mạnh bằng nghề làm báo!

Động tới quốc thể ta, nhứt tới nói giống ta, thì bản-báo đủ sức mà trả lời hết thảy các báo trên thế-giới. Về vấn đề ích nước lợi dân thì bản báo sẵn lòng cùng các báo Annam ta bàn-bạc cho này để hay ra. Còn xích mích nhau, chửi lằm nhau thì bản-báo chẳng thêm dự tới!

Lục-Tỉnh-Tân-Văn

### DIỄN BÁO ÂU-CHÂU

Paris 4-6-19.

Giám quốc Rhénane (xưa kia là liên bang với Allemagne) cho ông Schade (một nhà hay rằng nước Prusse Thénane nay đã lập thành dân quốc rồi, xin cho nhóm quốc dân và xin cho Phái viên qua hội công đồng thay mặt.  
 Bên chạnh cũng cho lời xin ấy là phần quố.  
 Báo Gazette l'ancêtre (Paris) chẳng mà xin cho phái viên qua Rhénane khác chớ hơn là qua mà tổ nhiều điều mờ mờ của 12 triệu dân xứ ấy.

Lénine bị xử tử  
 Lénine là cựu-chánh-bộ-cách-mạng đảng đường kim ở Munich bị xử tử.

Autriche còn cường  
 Tin tức tại kinh đô Viénne rằng dân nhà Autriche nói rằng không thể nào mà chấp nhận nổi những điều hòa ước của đồng minh, vì trong ấy

### Lời nhắc nhở

Xin nhắc các nhà đọc báo nhỏ rằng từ ngày 2 Mai, tờ Lục-Tỉnh-Tân-Văn đã mở rộng tám trương, là mỗi tuần xuất bản ba kỳ, là thứ hai, thứ tư và thứ sáu. Thêm số, thêm trương, mà giá mua trọn năm chẳng thêm, giá bán lẻ lại sự còn 4 chiêm một số; chủ ý muốn tiện cho mỗi người có thể đọc L. T. V. là một tờ báo sẽ trở nên lớn và sáng-sời hơn hết trong cõi này.  
 Vậy xin nhà đồng-chí với quan Toàn-quyền Serraut, muốn trông thấy những sự cái lương, lợi dân ích quốc, hãy rằng vủa giúp cho Bản-quản thành hành.

**XA-BÔNG MẬT-XAY**  
 Thuốc chữa đau xương  
 Con ngựa một sừng  
 Hieu LA LICORNE  
**HAO-VINH** Công-tý  
 (HÀNG ANNAM)  
 145 Rue Lefevre, Saigon  
 AGENT EXCLUSIF



có nhiều khoản binh vực dân Tcheco-Yonglo-Slavia mà là rất hại cho Autriche. Còn các báo thì cho rằng việc vi hoãn hạn mà làm cho bộ ghét.

Paris, le 5 juin 1917.

Trưởng rằng lối thứ hai thứ ba tới đây sẽ giao tờ hòa, cũng y như lối trước vậy. Cũng có thêm một chút đỉnh vậy thôi, có lý lẽ 15 tây thì hai đảng sẽ ký tên công nhận.

Vịben Allemagne không có đủ than mà dùng, thì có lẽ Pologne phải trích một phần trong mỏ miền Silésie mà cho Allemagne.

Còn về phần binh khí của nước Pologne, Tcheco-Slovaquie, Youglo-Slavie và Roumanie thì không định được là bao nhiêu, chỉ đề y như đã định trước vậy.

**Núi lửa**

Có tin rằng có một hòn núi lửa trong vạt cũ lao Indes néerlandaises gãy. Hai hơn 5000 mạng sanh linh.

**Phái viên thêm nữa**

Nước République Rhénane mới lập thân, nay đã sai phái viên qua hội công đồng nghị sự.

Paris, le 7 juin 1917.

**Bồi thường**

Chắc rồi đây liên hiệp sẽ định theo tờ hoà ước, những số tiền Đức-quốc phải bồi thường cho đồng minh.

**Cảnh mạng đáng thử hai**

Hongrie là nước phụ dụng của Autriche từ ngày Autriche cầu hoà thì đã tách ra xưng độc lập, lập nên Dân-quốc, nay có tin rằng có đảng cách mạng khác nổi lên miền phía Tây Hongrie những quân cách mạng lần thứ nhất nay nhập theo đảng sau hết bọn.

**VIỆC MỚI TRONG THẾ GIỚI**  
(Nouvelles de l'étranger)

**Hiệu cờ chung của thế-giới**

Thông tin ở Paris có tin rằng: Từ lúc giặc Âu-châu mới yên, hiệu cờ mới của các nước Liên-minh trong thế-giới đã thấy pháp-phối ở Paris. Lần đầu hết thấy cờ ấy cầm ở viên bác-vật, sau lần lần thấy các nơi đều có cả. Ai nấy đều trông mong rằng cả loài người trên trái đất đều hôn-hở mà tiếp nước là cờ mới ấy. Hiện nay hiệu cờ ấy đã tràn qua bên Mỹ-châu. Có nhà báo Mỹ làm bài văn bàn về sắc cờ mà nói rằng:

«Hiệu cờ của các nước Liên-minh bằng sắc «xanh-chàm». Sắc xanh-chàm nghĩa là theo sắc xanh của trời và của biển. Cái sắc của hiệu cờ đó là bởi nước Pháp bay ra. Phải biết rằng nước Pháp là một nước tôn trọng cái «Chữ-nghĩa» hơn đả, đã bay ra một cái phù-hiệu gì là có ngụ cái ý bay và có thực-sự ở trong. Hiệu cờ này mà dùng sắc xanh-chàm là có hai nghĩa: Một nghĩa là theo sắc xanh của trời dạng mà kỹ-niệm cái mạng-lệnh và cái tinh-thần của đảng Thurgơ-đê. Thurgơ-đê vốn có lòng hào-sanh, cũng là khuyến-hướng về cái «nhơn đạo chủ-nghĩa»; bắt buộc theo sắc trời để khiến cho loài người ai nấy đều nhớ đến Thurgơ để mà dục cái lòng thương-xót nhau. Một nghĩa nữa là nước biển, màu mênh, không bờ không bến, đâu người nào nước nào có quyền lực

mấy cũng không chiếm-cư được. Theo sắc xanh của biển là lấy nghĩa rộng lớn bao-lai. Phạm công-việc gì to lớn thì lại có một cái ý nghĩa can-đê cho người ta trông mà biết được. Như hiệu cờ bằng sắc xanh này, cái ý-nghĩa đã can-đê mà lại Cao-xa: sắc xanh này cũng như sắc đỏ của mặt trời soi khắp bốn phương mà bủa tràn cái «chủ nghĩa nhơn đạo» ra cho thiên hạ đều biết.»

**Học trò Tàu ở Nhựt**

Học trò Tàu ở học tại Nhựt-bồn, mới rồi, nhơn việc Nhựt được chiếm luôn Giao-châu, tức gần lắm, bèn hội nhau toan kiếm chức đối-phụ về việc ấy. Số có tại Đông-dinh hay được, liền ra lệnh cấm học trò Tàu không được hội-hệ gì cả.

Ấy là chuyện về tháng trước. Mới hôm 7 tháng Jun này, những học-trò Tàu ở Nhựt nhóm nhau đố 600 người đến xin vào ra mắt quan công-sứ Tàu ở tại Nhựt. Quan công-sứ Tàu không cho. Họ lại rủ nhau đến tòa sự của quan công-sứ nước Mỹ, họ tay reo-mừng rầm lên, chửi nhơn có vào trong nhà thừa-tiếp nhơn sự Mỹ được thì phải. Đoàn, trở lại tòa sự Tàu, họ nhau mà đánh phá. Linh cảnh-sát Nhựt chạy đến, thì họ cũng đánh bừa đi, làm cho linh ấ phải 2 người bị thương nặng, 8 người bị thương nhẹ; còn bọn học-trò cũng có bị thương nhè hết 2, 3 người. Rồi dẫn nhau đi. Họ lại rủ nhau tới các tòa sự của các quan công-sứ nước Pháp nước Anh, mà dâng tờ thơ kêu nài.

Mới đây, Công-sứ Tàu ở Nhựt có đánh giầy thép về cho chánh-phủ Tàu, mới rằng: «Tụi học-trò Tàu ở Nhựt tính nhóm nhau cõ-động về việc «chế Nhựt», mà bị chánh-phủ Nhựt cấm-ngăn, nên không làm chỉ được. Bọn đó mới cứ mấy người dợi biểu trong tụi chúng nó ngồi tàu mà đi về nước đặng có xui-độc học-trò trong nước nổi lên mà cự lại với Nhựt-bồn. Vậy, nhờ chánh-phủ phải trông nom, kiếm cách mà ngăn-ngừa trước đi, không thì chúng nó làm bậy mà sinh chuyện, chẳng phải chơi đâu.»

**Báo Nhựt-bồn bàn về sự Tàu tây chạy**

Báo «Trung-tông tàn vắn» của Nhựt-bồn ngày 5 tháng Mai có một bài bàn về sự Tàu tây chạy hàng Nhựt, nói rằng: «Việc này nhơn Nhựt-bồn ở tại Tàu, mà ngày trước Âu-châu yên rồi, đầu có ẽ-âm không bằng hồi trước, song vẫn có ẽ-âm dăm mát mãi. Từ ngày nút rừ cái vấn-đề Sơn-đông đến giờ, trong nước Tàu nghe có cái vấn-đề người Nhựt, họ nhau không chịu dùng hàng-hóa của nước ta. Hiện nay trong sự buôn-bán ở nước Tàu, đã thấy có mấy điều không lợi cho người Nhựt. 1° Hàng-hóa của nước Mỹ và nước Anh đem qua Tàu, càng ngày càng nhiều. 2° Người Tàu, trừ ra đồ cần dùng lắm thì mới mua của Nhựt chút đỉnh, chứ không đặt đồ hàng nặng công và to tiền ở bên Nhựt nữa. 3° Người Tàu muốn có hàng không đúng với kiểu mà không chịu nhận đồ đặt bên Nhựt chờ đến. Cờ mấy điều đó, thấy người Tàu chắc đã hạ nhau mà tây chạy hàng Nhựt rồi.

«Rõ ra thì các nhà buôn và các

thầy dạy đạo người Mỹ cũng có xúi cho dân Tàu làm chuyện ấy. Người Mỹ làm như thế là cốt để mưu lợi cho nước mình. 1° Muốn chống các mối lợi của nơi nội-địa của Trung-hoa 2° Muốn cầm cái quyền to như về sự buôn-bán ở Tàu. 3° Muốn làm chủ trong trường kinh-tế đặng có xô-đổ cái thế-lực của Nhựt-bồn. Vì vậy, những người Mỹ ở Tàu hiện đưng hết sức mà cõ-động người Tàu về việc tây chạy hàng Nhựt.

Từ ngày có điện-báo Paris nói Hội-hòa-bình đã thuận giao Sơn-đong về Nhựt, thì cái sự tây-chạy lại càng riết lắm. Hàng buôn ở Tân-hồ có được tin giầy-thép rằng: có người thầy dạy đạo nước Mỹ ẽ-hành tờ thông-báo xui người Tàu đừng buôn-bán với người Nhựt. Lại cõ những người Tàu về phe «thần Mỹ» rao cho dân Tàu đừng mua hàng Nhựt, không những rao cho dân-sự mà thôi, lại ẽp nài các nhà buôn Tàu đừng buôn sỉ hàng của Nhựt nữa.»

«Coi kĩ cái dân-tinh của Tàu ngày nay, thật là một lòng chửi người Nhựt mà thân người Mỹ. Vậy thì sự buôn-bán của Nhựt-bồn ở tại Tàu sau này chắc bị thiệt-hại lắm. Và, nước Tàu là một cái chợ lớn của Nhựt-bồn buôn-bán, nay vì việc ngoại-đạo không được bằng lòng nhau mà sinh ra cõ-sự như thế, thì không những con buôn Nhựt-bồn bị lỗ-lã mà thôi, e người Mỹ nhơn nhíp này mà mở rộng cái cõ-đờ buôn-bán ở Tàu, về sau Nhựt-bồn làm thế nào mà tranh lợi cho được. Cái vấn-đề này thật là lớn-lao và quan-hệ lắm, người nước ta nên đề mắt vào.»

**Về Việc máy bay chở thơ từ Hongkong qua Shanghai**

Có người phóng-sự báo Anglê kia ở Hongkong đến hỏi thăm quan Tổng lý tờ giấy thép tại xứ ấy về việc dùng máy bay chở thơ từ Hongkong qua Shanghai. Quan Tổng lý đáp rằng:

Về việc máy bay chở thơ đó, có nhiều cái vấn-đề khó giải-quyết lắm. Chúng tôi chưa biết máy bay có bay ngang qua đả Tàu được không? và Tàu có thể ngăn trở về việc ấy không? Và lại bộ nhiều điều khó nữa: Như lúc máy bay bay qua Hongkong rồi mà té xuống, làm thiệt-hại đến dân-sự, thì ai chịu cái trách nhiệm ấy? Còn như lúc máy bay bay từ Hongkong qua Shanghai giữa đàng, nếu vì cõ cực-chẳng-đủ mà phải thả hết đồ chở trên máy bay xuống, thì những đồ chở xuống đó làm hư hại người ta, cái lỗi ấy về ai?

Lại cứ theo nhà máy bay nghẽ ở nước Anglê đã tính, thì máy bay chở đồ đi một dặm Anglê mỗi nặng một tonne thì giá là 2 shilling 5 penny. Vậy thì từ Hongkong đến Shanghai đường gần đi đố 800 dặm Anglê lấy theo giá trên đó mà tính thì mỗi tonne phải chịu tiền chở đến 100 pound. Còn như cõ chở khách nữa thì cứ tính 12 người và cả đồ hành-lý nữa về một tonne, thì mỗi người phải chịu 8 Pound 2 6 Shilling 8 penny, (3)

- (1) Shilling chừng 4 cái,
- (2) Pound chừng hơn 6 đồng bạc
- (3) Penny chừng hơn 3 sous ba thứ đều là bạc Anglê.

mà đi trong 8 giờ đồng-hồ thì đến nơi. Nếu tinh bạc Anglê ra bạc Hongkong thì mỗi người mất 50 đồng, so với giá tiền tàu thủy hạng nhứt thì còn rẻ lắm. Còn nói về giới thơ thì mỗi cái thơ phải mất 10 xu mà ít nữa cũng cho được 25, 900 phong thơ thì mỗi đố tiền thì đi một chuyến. Mà lại ngại vì thường thường thơ ở Hongkong và Shanghai qua lại nhau không có đủ số ấy. Lại còn một điều này nữa, là không biết người ta ở đả đố dám đi máy bay hay chưa?

**Chánh-phủ Tàu cấm hút thuốc lá**

Quan Nội-vụ tổng trưởng Bắc-kinh có ra lệnh rằng: Đả lâu nay các thứ thuốc lá là thuốc rở, thuốc điếu và thuốc xì-gà ở các nước tái vào nước Tàu nhiều lắm. Chớ nước ta, từ già đến trẻ, dân ông chi liêng dân bà, đều lấy làm một vật cần dùng hàng ngày và là một vật quý để thết đãi nhau. Chắc sau này cái hại của thuốc lá lan khắp ra cũng chẳng kém gì cái hại của thuốc A-phiên. Cho nên phải đặt điều luật ra để hạn-chế như sau này:

- 1° Không luận con trai con gái hết chưa được 18 tuổi, thì không được hút thuốc lá, nếu trái phép thì phải phạt.
- 2° Cấm lính bộ và lính thủy không được hút thuốc lá, nếu trái phép thì phải phạt.
- 3° Bấy lâu, trong các trường học, chưa có luật cấm hút thuốc lá, từ giờ cũng cấm luôn, học trò con trai con gái đều không được hút. Nếu trái phép thì sẽ bị phạt nặng.

**VIỆC MỚI TRONG NƯỚC**  
(Nouvelles du pays)

**GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÒA**  
Giá bạc kho nhà-nước... 5 l. 65  
Giá lúa, tạ 68 kil. chỉ tới nhà máy Chợ lớn (bao trãi tai): 4100 tới 4140.

**Báo việc quan**  
(Partie officielle)

Thầy Trương-văn-Ngột đội tòng quan chấp tỉnh Bria làm việc thế cho thầy Đờ-phước-Tam đối đi cho khác.

Thầy Nguyễn-văn-Kiến làm việc tại nhà hương Chợ-nâu đi về trường dạy làm việc thế cho thầy Trần-văn-Kim xin thôi.

Thầy Nguyễn-tu-Thiệt thơ ký tại tòa án-luật ở trường Cán-thơ thế cho thầy Huỳnh-văn-Bình.

Vị lý nghị qua Toàn-quyên ngày 20 Mai 1919 những vị sau đây được cấp bằng Huyện hàm, là:

- 1° Ông Nguyễn-lân-Phong, hương chủ ở làng Hòa-Trí Socrang.
- 2° Ông Trần-minh-Hàn cai tổng Bình...

Ông Đờ-phước-Tông, thông ngôn tại nhà thương ở Saigon.  
Đồn quản kinh mưng cho tam vị.

Ba vị đây được cấp bằng làm phó tổng nhì hạng là:

- 1° Tổng An-ninh-bà, thầy Tô-vi-Liêng,
- 2° Tổng cứu cứu bà thầy bầy Huỳnh-v-Nhung kêu là Long, còn tổng Hưng-Long thì là thầy Ng-v-Sô.

Ba tổng này về hạt Tân-an.  
Bốn quản cả mưng cho tam vị đố.





đi đầu được, cứ lo lắng trên không một chữ, mà có thể đỡ cho người ta làm việc rất là quan trọng. Vấn là của người Pháp chế ra trước hết, nay thường gọi là « Saucisse » sau người Đức ăn cấp cái hiệu ấy mà chế ra một thứ lương-tự gọi là « Drachen ».

Khi thả lên thì ít ra là phải dùng đến 150 người, vật liệu xếp lên 15 cái xe hơi, thành ra một cơ riêng gọi là « Compagnie d'aerostiers » thật hơi, coi sóc, khiêng vác và trực xuống đưa lên, coi hẳn ra một vô-khí rất uy-nghi vậy. Trong bọn đó thì chỉ có cái xe có máy trực là can bệ và vững vàng hơn cả, cốt để cuốn một sợi dây thép, lo hơn cái đưa ta, nhưng có thể được một khối nặng 3000 kilos treo lên không đứt được và ở giữa thì có một đường rỗng, trong có một sợi dây đồng để nhò học tự và cao su rất mỏng để làm dây nói (téléphone) truyền từ trên cao thông xuống và lại để giữ khinh-khi-cầu như là cái dây điều vậy. Ở trong xe có một bộ máy trực rất là đơn sơ mà khỏe, có thể thả nổi ra và cuốn sợi dây vào để cho khinh-khi-cầu lên hay là xuống. Ở trên đó có dây dặt thì có dây máy nói thông với nhau cũng như là phở nọ sang phở kia vậy.

Lâm khi máy trực bắt đầu lên thì trên có sự gì làm nguy hiểm xuống thì chèn ở trên ấy mà bị hại hay sao? Song khi đó đã có một thứ máy để phòng bị, gọi là « Tirande » là một cái bánh xe, ghi vào dây đó vào rồi người ta xúm nhau vào kéo, song xuống chậm một tí, một giây đồng-hồ xuống được độ một thước mà thôi. Nếu lên cao đến một ngàn thước mà máy trực kia néo xuống độ sáu hay phút thì máy phòng bị này sức người kéo phải đến hơn 16 phút.

Khi thả lên thì lại thực là gian tiền vô cùng. Như ngày xưa thì còn phải đốt rơm đốt dạ mà đèn mà giấy đồng-hồ mới lên được, chứ nay thực là chóng, chỉ vào quãng mười phút là lên cùng trời. Như đàm-khi (hydrogène) mà trước dùng để thả lên thì nay khác hẳn. Những đàm-khi ấy đồng vào những ống nhỏ và mỗi ống tuy coi không là bao, song chứa ở trong ước được 150 thước cubes hơi đó, vậy thì vai xe độ 130 hay 140 ống là đủ thả khinh-khi-cầu lên.

Lâm khi lo lắng trên không mà bắt thân nói gì to thì thành ra sai hướng, bởi thế nên người ta thêm vào một rặng dây mắc nhiều quả bóng, như là đuôi điều vậy, để giữ cho đứng vững trên không.

Cái hiệu này với phi-đỉnh (dirigeable), Đức gọi là zeppelin thì khác hẳn: phi-đỉnh đi về được mọi nơi như máy bay, còn hiệu này là chỉ đứng im một chỗ, lên xuống ở một nơi mà thôi. Cốt là đem người ta lên trên cao cùng trời mà ngắm xuống địa thế các nơi xa mà thôi và loan báo xuống dưới những sự hay giờ ở trên xét thấy.

Chỗ người ngồi (accelle), coi như cái sọt vương, đan bằng mây, tuy chặt hẹp song cũng đủ nơi đứng, chỗ ăn, nơi viết, bàn máy nói, súng, ống-dòm cũng là những nơi đó độn được và đó ăn uống trong một hai ngày. Dây khinh-khi-cầu ở trên néo xuống treo cái sợi này và cái dây thép tự dạt đồng lên thì buộc ở dưới.

Ở trên ấy nhiều khi cũng gặp nhiều sự nguy hiểm, song cũng không can gì, vì tuy đứng trên cao mà vẫn liên với đất, khi lên lúc xuống có chừng, làm khi bị mưa bão thì có thể thả cho cao hơn lên nữa ở trên các tầng mây; còn như chỉ có mưa thì cũng có thể yên đó hay là trực xuống. Duy chỉ có sấm chớp là hiểm nghèo chút đỉnh, song lên cao lên một tí thì cũng không lấy gì làm trắc trở, còn hơn là néo xuống.

Khinh-khi-cầu xuất hiện tự năm 1783 và đã đem dùng vào việc binh nhơn lắm, nhất là trận Fleurus (1794) và trận 1870-1881 bên Pháp. Nhà-nước đã nghiên cứu nhiều và cho là một vô khí mạnh liệt, nên năm 1871 lập nhà trường riêng dạy về khoa học này ở Meudon bên Pháp.

Bên nước ta tuy chưa từng thấy, song nhiều người cũng đã am hiểu hết cái cơ quan của khinh-khi-cầu và cũng đã chịu tin là đích đáng. Những nghề mần nhệm mà nhà-nước đem sang khai hoá nước ta và phần nhiều là về phần bác-vật, người Nam-Việt ta học làm cũng đã được và kiến hiệu lắm, như nghề máy-bay, tự-nhiên-điện, điện-báo, cơ-khi, văn viết, duy có khinh-khi-cầu là không có ích lợi cho xứ ta này, nên không đưa sang cho ta được thầy và dự vào một chút!

M. TRỊCH.

### Người đời khá- vẹn lẽ - nghi

Làm người muốn cho khỏi tiếng đời dị nghị thì khá giữ câu thù lễ vì tiêu (hãy là làm đầu); nếu người giàu sang thì cũng quyền trọng tước cao mà kềm việc lễ nghi thì thiên hạ coi người ấy chẳng ra cái cóc. Trừ ra những đám hạ lưu dốt-nạt, hạ ần hạ nói, chẳng giữ lễ nghi là vì kém học thức thì cũng nên chăm chế, chỉ ư người có học mà thiếu lễ lễ nghĩa thì rất unction cho mang cái cơ học. Xưa có câu thơ như vậy:

Học là học tập lễ nghi,  
Trước là học lễ sau thì học văn.

Lấy theo ý câu thơ này thì người có di học chữ nghĩa văn chương ắt phải thạo lễ nghi làm chớ, mà sao tôi thấy nhiều người có học mà như điếm lễ nghi không có công kẹ? Lễ nghi ấy là gì? là phải biết kính nhường người tuốt tác, đáng ông kính ông, đáng bác kêu bác, đáng chú kêu chú, đáng anh kêu anh, hề lớn hơn mình một tuổi nên kính làm anh, hơn ba tuổi nên kêu bằng chú, thầy già cả khá gọi ông bà, vậy mới phải người lễ nghĩa văn chương, vậy mới chẳng unction công thân dạy dỗ. Muốn cho người ta kính mình thì trước mình phải vì người ta, chớ nên vì quyền cậy thế ần nói ngang tàng nghe ra bắt nạt. Đã biết rằng người có quyền thế thì thiên hạ phải kính nhường, mà kính nhường ấy là theo người biết lấy lễ đãi người kính. Chớ những kẻ quyền cao tước cả ần nói hồ đồ, mở miệng ra thì ần già kia, cộp mệng, thông ần, ần láng-xang bắt kẻ người tuốt tác, đả thiên hạ có kính nhường đi nữa thì bắt quá là trước mặt đó thôi, chớ lúc đi khỏi rồi ần cũng nói chằng rằng ông ấy ần ần ần trên trước, bướng lòi nói chằng kiêu ngạo ai, giá đầu bác phờ phơ mà ông kêu thàng nọ nghĩ cũng nực cười. Phạm làm người phải biết mình giới còn có người giới ần, mình khôn cũng có kẻ khôn hơn. Chớ khia tưởng mình là vâng là ngọc mà thì ần như các như rơm mà mà ần đứng ần ần. Phải biết rằng đứng ần hóa song loài người ra thì ai cũng như ai, song ần hóa kén nhau là kẻ giàu người khổ, kẻ có học người không; mình giàu có nên thương lấy người cơ hàn, mình thông minh nên đặc-điều kẻ dốt-nạt, lấy lễ đãi nhau, ần nhơn như kỷ, thì tự nhiên thiên hạ phải kính trọng mình, chớ chằng phải cậy thế hiếp người mà người kiển sự đầu.

Minh có phước để đứng trời phú tánh thông minh, ra làm quan thì khá lấy dân làm trọng, quan đại dân như tay chân thì dân coi quan như đầu cổ, lấy sự học, của mình ra mà dạy dân dốt-nạt, bầy chỉ đư hay, mền dân như con đó thì dân thương mình lại

cũng như cha hiền, đầu ngày sau mình có thác xuống cứu tuyền thì cái tiếng tốt còn lưu để hậu thế.

ĐOÀN-VÔ-CANG

### Cung-oán ngâm khúc GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Đêm năm canh làn sương vách quế,  
Cái buồn này ai để giết nhau?  
Giết nhau bằng cái lưu-câu,  
Giết nhau bằng cái ầu sầu đợc chưa?  
Tay nguyệt-lão hư sao còn xanh chớ,  
Xe thế này có đỡ hay không?  
Đang tay muốn dứt tơ-hồng!

Nếu hay mang kiển kẹp, hễ mang lên thì nó dính cứng, còn Aquam sống mũi xẹp lép mà cũng bắc chước mang lên rồi xuống, lại có nhiều người con mắt tinh thần không mà ần chi, thấy người Langsa mang kiển coi đẹp, cũng bắc chước mà kiển vàng mang lên rồi đi một mấy vát bắt lên trời coi rất kỳ cục đã vậy mà rồi lâu ngày nó sanh ra tật mới con mắt, có phải là có liên mà tật chăng?

ĐOÀN-VÔ-CANG

### Lời diên-báo ở xứ X đánh v (văn bóng-ton)

Mối đây, có diên-báo không-giấy ở xứ X. đánh v rằng:

Các người khuất mặt ở bên Tây bên Tàu mới hiệp nhau đem đơn tới Chánh-phủ Y, mà kiển các nhà làm sách và làm báo Anam. Trong đơn ấy có ký tên những ông: Nà-phá-luân (Napoleon) Hoa-lập-hồn (Washington) Mác-chi-nê (Majino) Lô-ti-ôn, (Rousseau) Mạnh-đức-từ-cửu, (Montesquien cùng các ông khác nữa đưng riêng một hàng: Ông Khổng-minh, Quan-công, Tào-tháo, Tịch-nghê-quí, Lý-thế-dân, Triệu-khánh-dân các ông khác nữa đưng riêng một hàng.

Trong đơn nói rằng:

« Chúng tôi, người thì làm vua chúa, người thì làm tướng-tá, kẻ thì là vào bác-coo-hiến; và kẻ là của già yếu-đuội, cũng quá, lại đùng có tiền xài. Thế mà chúng tôi, độ 40 năm nay, phải qua ở tại nước Annam đợc bực. Vì chúng tôi phải ở đây mà đợc chực các nhà văn-an-Annam trong khi họ làm văn, họ kêu đến chúng tôi phải cho có mặt.

« Các nhà văn sĩ ở Bắc-kỳ thì hay kêu đến chúng tôi là những người kỹ tên ở hàng trước; các nhà văn-sĩ ở Nam-kỳ thì hay kêu đến chúng tôi là những người kỹ tên vào hàng sau. Xin chánh-phủ thử mở một cuộc sách sách hay là một ít báo nhỏ ra mà coi, thật có quả như lời chúng tôi nói.

« Chúng tôi bây giờ không muốn sự ần chuyện đời làm chi nữa, mà chỉ lo làm báo chúng tôi ần vàng với họ luôn. Xin Chánh-phủ Y. đợc thương chúng tôi mà nghiêm-tầm họ đi, đưng cho mỗi chữ mỗi nó động đến chúng tôi, ngặt quá. Và lại xin Chánh-phủ Y. sức cho họ phải góp tiền mà chịu tiền ta cho chúng tôi, ở đầu thì về ở đó, đưng cho nhận cái tiền chúng tôi.

« Chánh-phủ Y. đợc giao đơn này

ĐOÀN-VÔ-CANG

### Một đám rầy lộn

Sở là anh Bót-un (đầy Tà.) cũng anh Ham-ech (đầy Bắc) đều ở chung một xóm, sông Bô-ti-ôn có ơn quý, một khi ra đi, chúng đều kính trọng, còn Ham-ech thì tánh hiền lành, và lại không làm chi, cho nên cứ lẩn quẩn ở nhà hoải, ít khi đi ra, mà mới khi đi ra cũng chẳng ai thèm ngó tới. — Hôm nọ Bót-un đánh một ai đưng bông, ra đợc chơi thành-phố, đi lên đi xuống, lộp cộp coi bộ coi vaug lạng. Thình-lình thấy Ham-ech ở đằng kia lang

Nào lúc dựa lâu Tân sớm nọ,  
Cành liễu mảnh bề thềm đượm tơ.  
Khi gương ngọc, lúc nhớ đương tơ.  
Mảnh xuân-y hái sớ sớ đầu phong.  
Bây giờ đã ra lòng rỗng-rỗng,  
Đề thân này nước chảy hoa trôi.  
Hóa-công sao khéo trêu người?  
Bóng đèn ta nguyệt như mũi kỳ-sinh!

### Giải chữ khó

Vách quế = Quế dịch, đã giải ở trước.  
Lưu cầu = Là một thứ giao ben làm.  
Ấu sầu = Buồn rầu.  
Xe = Chứ xe này nghĩa là xe to.  
Đang tay = Làm mà không gồm tay gọi là đang tay.  
Phượng, oanh = Phượng là chim phượng, oanh là chim oanh, đây là tên các và tên loài.  
Đa tiên = Đi chơi trên tiên, chỉ nghĩa này.  
Song song = Một đôi, hai người.  
Tháng rây = Nghĩa là kinh hồ rề-rề, đưng một nghĩa với chữ đàn rây ở dưới đây.  
Ấy = Óa. Truyện Kiều có câu: Một vầng có ấy bóng ta. — Chứ có ấy to mảnh đây là ví dụ giả hết nhan-sắc.  
Tơ mảnh = Tơ mỏng-mảnh mỏng đứt.  
Đông-hoàng = Chúa xuân, thần coi về mùa xuân.  
Bất-tình = Cũng như nói vô tình.  
Đầu xuân = Nhớ mùa xuân.  
Tân Tàn = Lầu của người con gái họ Tân (Tân) ở.  
Xuân-y = Áo mặc mùa xuân.  
Đầu phong = Đầu xếp, gối.  
Tay nguyệt = Tiếng gõ, tiếng đàn.  
Kỳ-sinh = Sống giỏi, có chữ: nhơn sinh như kỳ, nghĩa là: Người sống như giỏi.  
(Còn nữa)

### Chuyện giải buồn

#### Mang kiển kẹp

Tên kia hay mang kiển kẹp, bất kỳ khi làm việc hay là lúc đi đưng cũng mang kiển kẹp luôn, coi bộ trong ý tưởng mang như vậy coi đẹp. Bờn cho kiển mát anh ta đi đợc châu thành, cũng mang kiển, mà bị sóng mũi sếp nên sự kiển rớt đi cứ ngược mắt lên trời mãi, rồi có con chó nằm trên lễ đưng anh ta không thấy đợc nhảm, chó đau quá cần không thấy đợc một miếng máu ra lai láng mà lại rách quần. Anh ta bị chó cắn đau quá nỗi giận rợc con chó một hồi cái kiển rớt đầu mắt, mới bỏ con chó trở lại kiển cái kiển, mà thuở nay mang kiển cho một miếng máu ra lai láng mà lại rách quần. Anh ta bị chó cắn đau quá nỗi giận rợc con chó một hồi cái kiển rớt đầu mắt, mới bỏ con chó trở lại kiển cái kiển, mà thuở nay mang kiển cho một miếng máu ra lai láng mà lại rách quần. Anh ta bị chó cắn đau quá nỗi giận rợc con chó một hồi cái kiển rớt đầu mắt, mới bỏ con chó trở lại kiển cái kiển, mà thuở nay mang kiển cho một miếng máu ra lai láng mà lại rách quần.

thang  
chùm  
ngang  
chê đi  
lại m  
Ủy, m  
cũng  
ngô b  
mũi t  
yêu đ  
thành  
rối họ  
thời,  
có au  
không  
bất c  
thi đ  
nghĩa  
đưng  
chàng  
một x  
hem u  
pháp  
thầy  
màu u  
thi tay  
lời T  
cuoqu  
Tây, u  
còn u  
đưng  
kiểu n  
Hai  
chủ u  
lấy k  
đưng  
cô-c  
đến,  
nghe  
thầy  
m  
cười,  
vàng  
đang  
Hàm-  
nữ th  
nữ, k  
Guoc-  
lại lại  
h? B  
khi th  
mà ta  
một t  
chủ t  
kiểu  
T  
minh;  
thực c  
tao, t  
cũng đ  
ra đ  
lên b  
Cật  
lưng;  
tục c  
không  
giữn  
chiến  
hình r  
sau l  
B  
lên c  
lòng c  
vĩ-d  
như b



thang đi lại. Bớt-tin trông thấy, đã cười  
chín chín, đứng lại chờ cho Hàm-êch đi  
ngang đường kiểm lời kiêu ngạo chơi. Hàm-  
êch đi tới thấy Bớt-tin bên khép nép đứng  
lại một bên chờ, thừa thấy đi chơi.—  
Ừ, moi đi chơi, vậy chờ toa đi đâu đó,  
cũng đi chơi sao? — Dạ.— Ày, toa, moi  
ngó bộ toa sao cứ let để bôi vẩy, mặt  
mũi toa đi lem blem, lại cái bộ tịch toa coi  
yêu đuôi nữa, nếu toa mà đi ra giữa chỗ  
thành-phố này, thêm thiên-hạ họ thấy moi  
rồi họ thấy toa thì họ cười mà họ chê,  
thôi, toa về toa nằm nép ở nhà cho rồi,  
có ai veng được như moi thì ra đi, bằng  
không thì ở nhà cho yên phận, đừng có  
bật chước moi mà xôn xao ra giữa chốn  
thị thiêu mà xấu hổ làm da. Hàm-êch  
nghe lời tức giận mà máng lại rằng: Thấy  
đứng lâu phách mà thấy khi thì, thấy  
chàng tương thay với tôi cũng đều ở chung;  
một xóm lâu nay, lúc nhỏ hay cùng lem  
hem sang đời này, chúng ta từ ngày Đại-  
pháp sang đời này, thấy theo kiểu Đại-  
pháp, người ta thấy (ấy b) 99) guê chặt  
mau mà, người ta thích dùng thì, còn tôi  
thì tập như thói quen, tôi vẫn theo  
lối Tào xưa nay, cho nên tôi người tra  
đương to; tôi nghĩ rằng, thấy theo kiểu  
Tây, miễn họ trân trọng thấy thì thấy nhờ,  
còn tôi theo kiểu Tàu, miễn-hạ không  
đùng tôi coi tôi chịu; chuyện gì thấy lại  
kiểu ngạo với tôi?

Hai đứa cái cơ một hồi, chưa có ai  
chịu thua ai. Xảy đầu anh Guôc-cây ở đầu  
lẹp kẹp đi tới, Bớt-tin và Hàm-êch trông  
thấy chừ Guôc-cây hèn hạ quá chừng, hai  
đang đều đổi giọng làm vui, cứ chàm mặt  
Guôc-cây mà cười chòm chòm. Guôc-cây  
đến, lại nói: Tôi đi đường xa kia mà tới  
nghe hai người chày chài nhau om sòm, sao  
thầy mới tới lại nói đi mà chậm với tôi mà  
cười, cười cái gì vậy? Bớt-tin xâu-lau,  
vung môi cười. Ngày giờ tao với Hàm-êch  
đang cãi nhau sự sang với tôi, tao thấy  
Hàm-êch to còn kho chui thay, huống  
nữa thấy bộ máy lại tôi quá hơn Hàm-êch  
nữa, khiến tao đứng đờ đờ ruột đi sao.  
Guôc-cây nghe nói, mới điện lên, mà máng  
lại rằng: Hai thằng này khinh người dừ  
hè? Bọn bây chớ thầy tao quá mùa mà  
khí thì, tao giữ mực chắt phật thật thà  
mà to không thêm theo ai hết, bọn bây  
một thằng thì theo kiểu Tàu mà không  
chịu bộ, còn một thằng thì mới học theo  
kiểu Tây chưa mấy ngày đã làm bộ văn  
minh; này, tao nói tuệt, tao đây mới  
thực chuẩn gốc Annam; bọn bây chớ khi  
tao, tao liền dứt quai thì chớ, tao  
cũng đánh bọn bây một lần, đả sử mới,  
đưa xài man cho bây biết mặt. Bớt-tin,  
Hàm-êch nghe nói đều sợ bị thương, anh  
thì cặp cốp chạy to, anh thì kéo xâu-lau mà  
chạy.

T. L.

### Ghi chép tiếng Annam

(Tiếp theo)

Cật.

Cật nghĩa là lưng. Sáp cật là xáy  
lưng; đầu cật là chung lưng. Tiếng  
tục có câu: chun không ben đôt, cật  
không ben giừơng. Cật không ben  
giừơng cũng như nói đật lưng xuống  
chiều xuống yên vậy.— Trái cật  
hình như cái trái mà nằm về đàng  
sau lưng, cho nên gọi là trái cật.  
Bề ngoài lưng của cây tre gọi là  
bề cật, đối với bề ruột là bề trong  
lưng của cây tre. Tiếng ta có tiếng cật-  
ruột chỉ nghĩa là bề con. Chừ đó là  
ví dụ bề con dính-dính nhau cũng  
như bề cật dính với bề ruột vậy.

### Tào tần

Tiếng ta có tiếng lo tào tần, chày  
tào chày tần, buồn tào bán tần; là  
những tiếng để khen người đàn-bà  
giỏi, biết coi-sóc việc nhà.  
Chừ ấy bởi trong Kinh Thi mà ra;  
tào tần là tên hai thứ rau, song ở ta  
đây không biết là rau gì?  
Trong Kinh Thi có câu rằng: Vụ  
đĩ thái tần, năm-giản chi tần, vụ dĩ  
thái tào, vụ dĩ hăng lao. Nghĩa là: Đĩ  
hái rau tần, ở bên khe phương nam;  
đĩ hái rau tào, ở đàng bờ ao. Bài thơ  
ấy khen với các quan chịu khó đi  
hái rau tào tần về mà cúng tế,  
cho nên tiếng ta mới gốc theo đó mà  
đặt ra những thành ngữ (expression)  
ấy.

### Bát, chén, dọi

Cái đồ bằng sành ta thường dùng  
đựng cơm bưng mà và ăn, trong Nam  
gọi là cái chén. còn cái lớn hơn dùng  
mà uống nước, thì mới gọi là cái bát.  
Cho nên người ta thường nói rằng:  
ăn hết chén cơm, uống hết bát nước.  
Ngoài Bắc thì gọi là bát cái. Cho nên  
có câu tục rằng: ăn bát bát, nói bát  
lời.

Ở Huế, Quảng-trị gọi cái chén là  
cái dọi. Tiếng dọi này có lẽ là một  
tiếng xưa lắm, cho nên có nhiều câu  
tục có chữ dọi. Như: Một miếng khi  
đói, bằng một dọi khi no; ăn một  
dọi, nói một lời; lời nói dọi màu;  
tháng giêng nghĩ đến dọi, v.v.

### Bánh chén

Ngoài Bắc có câu hát rằng: Chua  
Chôm đánh chén tí li, chết xuống  
âm-phủ, kém gì vua Ngô?

Chén là chén rượu, đánh chén,  
nghĩa là uống rượu. Người ta cũng  
có dùng một chữ chén không, mà  
chỉ nghĩa uống rượu. Như nói: Hôm  
nay mới anh đến nhà tôi, ta chén  
một bữa chơi he; nghĩa là: mới đến  
uống rượu. Hay là nói: anh Xoài  
chiều nào cũng chén luôn, nghĩa là:  
chiều nào cũng uống rượu luôn.—  
Lại có tiếng: chén chén, chày chén;  
đều là chỉ nghĩa say, tiếng ấy Nam,  
Bắc cũng đều có.

(Còn nữa).

CHƯƠNG ĐÀN.

## Tin gửi lại

(Correspondance)

Cách diêm chi và thủ-ký bằng  
chữ Hán về đồ giấy có quan  
hệ chẳng?  
Trong hai điều cần nhất này làm  
cho đồng-bang từ quan chỉ dần  
hào gia phủ họ trông vào rõ thấy  
quan hệ của sự thật từ xưa để lại  
đối với sự ngay-thật ngày nay khác  
ch nhau — Về việc đồ giấy làm ra: để  
vay hồi bạc vàng mượn rộng, đất  
hùn hiệp, mua bán, văn vắn. . . .  
Cả thầy đều lấy sự thật bởi nơi đâu  
mà ra... Bởi nơi ký tên diêm chi thủ-  
ký-gọi là chắc chắn đó thôi.— Phải  
chắc thật thử đồng-bang ta còn  
chắc đối mấy mươi năm trở về trước,  
cái sự thật tình của đồng-bang ta lấy  
đấy làm chỉ, chẳng hề sai chyi và  
cũng ít khi xảy ra việc thừa kiện  
lần nhau, đến tụng đình, coi cái  
hình trạng chữ thủ-ký và diêm chi  
trên tờ giấy dường như khắc vào  
hĩa đá vậy. Chẳng thấy nơi nào mà  
nói rằng tờ giấy này sao diêm chi,

don trạng nợ mạo thủ-ký.— Không.  
... Vì que dốt mà chắc thật không  
cầu chứng cứ chi cả như kiem thời  
đấy vậy.

Đồng-bang ta nghĩ đó coi; cái chữ  
thủ-ký và diêm chi có phải sự chắc  
lại nơi đó chẳng? — Nếu đem ra  
mà so sánh với thời đợi này có khác  
nhau xa chẳng?... Khác xa chớ!...

Buổi trước ít hay có làng nhận  
thiệt và không có ông băng-khoán,  
chỉ cầu chừng lấy sự que dốt thật-  
thà gọi là sự chắc, chớ đến nay  
muốn chắc chữ thủ-ký diêm chi thì  
xin làng nhận thiệt, muốn chắc nữa  
đồng số tiền bách-phần cầu chứng.  
Còn muốn quá chất nữa đợi nói  
ngược tới tòa mở cửa sổ đó mặc  
sức là chắc... chắc... như có mượn  
phong cho tòa mau hiểu thì lấy  
quan trạng-sử là người thay thế  
cho minh hào chữa và tỏ cho quan  
tòa hay hiểu sự gian dối của kẻ  
ngược xuôi.

Theo như thời đợi này đồng-bang  
ta đã bước vào đàng văn-minh theo  
nhiệm phong-hóa của Đại-pháp thì  
rõ biết mình là người có thầy dạy.  
Cho nên việc chỉ mà xảy ra tới  
tụng đình thì phải đủ cơ bằng là đủ  
sự công-ly, còn thiếu sót đều ấy ra  
là khi dốt. Trong việc tờ giấy kiem  
thời mà chữ ký tên bằng chữ quốc-  
âm ký luôn và tên họ tùy theo y  
người thì hay gặp sự quan hệ, vì  
mới người ký một cách khác nhau  
đề ai lập thành choặng. Còn chữ  
thủ-ký viết theo chữ Hán trong 10  
phần có 3 phần quan hệ. Lâm trạng  
giáo đời tập tìm từ nét sửa từ chữ.  
Nay thủ-ký vậy mai thủ-ký khác hoặc  
lông có sáu độc tập điện viết cho  
khác điện tự nhiên không có viết từ  
vay hồi và thủ-ký dựng sau có sanh  
đều gian dối; ngày sau có kiện thưa  
tôi tòa đối cứu nét chữ phải khác  
nhau. Lại có kẻ sau một tập chữ  
thủ-ký mà làm thiệt hại cho người  
chơn chất hoặc ngược xúi với chủ  
nợ văn vắn... Xét lại cái diêm chi  
đó nó làm hại người ta cũng lắm  
lắm.

Đây nói về phần dốt nát nó làm  
cho hệ thể mà lại phải thua lộn là  
khác: — Như người có gia-sản  
giàu có mà rùi cũng có, còn kẻ  
nghèo nàn có cần mà may không  
chứng. Nói tắt lại giàu có mà dốt,  
cái diêm chi nó làm cho mau thiếu  
nợ mà nghèo, dốt chỉ ra rồi có  
để so lâu mà sao lại dặng.  
Cũng vì có ấy mà có khi giàu lại  
nghèo cho giàu thêm.— Còn nghèo nó  
lắm cho rãnh nợ.— Trong các lễ  
nói trên đây phải đủ bằng có, mới  
được. Như là diêm chi thủ-ký phải  
có hương xã, nhận chứng bằng, thật  
chữ thủ-ký diêm chi, ấy là nói việc  
đồng-bang, còn bằng có số tiền bạc  
hoặc việc chi trọng hệ thì phải thêm  
tình đồng vào số bằng-khoán cần  
càng mới là thật chắc.

Đồng-bang cũng chán thấy trước  
mặt những tờ giấy mạo thủ-ký diêm-  
chi nợ-nần, ruộng-đất của mỗi tỉnh,  
nơi Tòa-án chất đống cả chồng, nay tra  
mãi xét từng nét chữ đó, cũng vì sự  
bất-bình nhau chữ thủ-ký, diêm-chi.  
Nếu đồng-bang ta dữ một mực làm  
ra cho đủ bằng-cơ với nhau có đâu  
mà phải phiền đến tụng đình tra  
cứu.— Nhưng mà nói thì nói chớ  
cũng có chỗ làm cho bọn đồng-bang  
ta phải cực lòng. Chẳng lẽ cho mượn  
5, 10 công ruộng người đi mượn  
ruộng lỡ dốt cày người viết tờ bằng  
ta, diêm-chi, không biết, rồi chẳng

đặt 2 đàng chủ-tà đến đưa một ông  
xã, ông hương mà cầu chứng rồi đem  
đi đóng bách-phần nữa mới đủ bằng  
sao? — Mà nếu chẳng vậy sự c  
ngày sau sao đó? . . .

Muốn cho sự bất-liện này trở nên  
thuận-tiện thì trên Chánh-phủ chẳng  
lẽ hẹp cùng dân, mà mở rộng cho  
dân nhờ, lấy sự chắc thật chữ thủ-ký  
bằng chữ Hán cũng phải in một cái  
khúc-bổ ngón-cái tay viết vào kế chỗ  
chữ thủ-ký đó làm chắc, về phần  
chữ-ký tên Quốc-âm thì ký tên họ  
đủ theo cách-thức thì đủ rồi theo in  
khúc-bổ tay:

Đó là nói về phần dốt và không  
biết chữ Quốc-âm của người que-  
dốt.— Còn về hàng có danh-tiến,  
có giá-thẻ bấy lâu thiên-hạ nghe  
đanh, trên quan biết mặt, mà không  
biết chữ Quốc-âm, biết chữ Hán thì  
chữ thủ-ký bằng chữ Hán bèn cho  
là đủ có, không cần phải in khúc-  
bổ tay làm chi nữa.

Biết rằng buộc phải in khúc-bổ tay  
vào tờ giấy làm đủ bằng-cơ là buộc  
chung cho nhau về phần que-dốt  
nghe sau khỏi đều quan-hệ xảy ra,  
chớ chẳng phải làm cho mất thể-diện  
người không học. Nếu như Lạc-châu  
của nhà Đại-phủ, thứ giả, Điền-chú,  
Cồng, Trường và Kỳ-nghê cùng nhau  
hiệp-y vira-lông thì chắc sao Chánh-  
phủ cũng nhìn lời.— Tôi ước trong  
Nam-ký này sửa tục diêm-chi và  
thủ-ký dựng thì Tòa khôi to làm  
Phải-viện giáo-tự (sợ nét chữ) nữa.

J. NGUYỄN-QUANG-TRƯỜNG  
gửi lại.

### Kinh trình ông Chủ-bút

Xin ông làm ơn ấn hành bài này  
đặng chúng tôi thờ tế ít lời với thầy  
Đ. C. Đ. về bài *Thối cả chẳng chừa*  
của thầy làm trong qui báo số 632  
ngày 28 Mai 1919.

Xem bài trách của thầy từ đầu  
chỉ chi, rồi lại thì thầy vì có việc đến  
hầu Tòa-án Bentre bị người lính bạc  
lầm khố để, hay là đôi ăn tiền bạc  
chỉ đó; sự đó có không thì không  
rõ dặng. Mà nếu có như lời thầy nói,  
và nếu thầy là người hay đi qua trước  
có, hay anh vật sự bất bình, thì  
khi ấy trước sân có quan Biện-ly  
vậy thì thầy đứng ra làm sự đó  
cho ra lẽ, đừng quan hay có làm tội  
tên, làm đó, trước là coi hại cho kẻ  
quê mùa, sau lại trong bọn anh em  
chúng tôi lấy đây làm gương, nếu sẽ  
có sự lỗi thì sửa mình. Thì đầu của  
một đũa theo ngày kia nghe sự thầy  
lầm cũng phục hướng chi chúng tôi  
cũng là người bả-là không biết phải  
sao, chúng tôi thấy thầy lại  
thứ như vậy, lòng ghen nói đi,  
để chứng về nhà năm gát tay lên  
tràng, nghĩ lại thối mặt nên giận dữ,  
đặt viết ra dặng nhắc cho đã giết,  
mà phải chi thầy nói ai thì thầy nói  
có người, thì chúng tôi đã đem  
tranh trường luận đặng càng thầy,  
bởi thầy nhắc chúng tôi hướng là.  
Cáo cày oai hùm, những là thì anh  
em chúng sự dặng ai có cho anh  
bày cái một đồng chớ, nếu ai nói  
thì vớ ra thông thả, bằng không thì  
đáng cha chú của tình, hũa cũng hơn  
thắng.



Thật chúng tôi khá khen cho thầy dám nói quá, thầy tưởng đâu trong Trường-an, Trường-bổ chỉ có bọn lính hầu chúng tôi chứ trên nhà không có quan Tây, và Nam, nên chúng tôi làm lạng chỗ công-đường như vậy?

Thật thầy là người khi nhơn làm làm.

Vậy mà dám xưng rằng biết câu Tỵ-đo, Bình-đẳng, Bào-sí, nào mấy chữ ấy thầy bỏ quên đâu, mà thầy lại chẳng nói như là không phải một bọn Annam với thầy, như là phan rí, moi rí chỉ nên không biết lễ-nghĩa làm-sự vậy.

Thầy Đ. C. Đ. ơi! Thầy tẻ chi làm vậy thầy: phải chỉ ai có lỗi thì thầy nói, bằng ai không thì thầy để riêng ra, vì là: Mía sắn có đốt, nhà đốt có nơi, hà tất thầy lại bực mà làm cho động rừng.

Thầy cũng biết rằng trong một xóm 10 nhà cũng có người Trung-phu Quán-từ thầy, hững chi trong 21 nhà của bọn lính hầu Tòe-an, Tòe-bổ của chúng tôi lại không có người phải sủa. Hay là thầy thấy anh em chúng tôi là người hạ lưu nên thầy muốn phao phân đều chi không ai đối nại nên thầy muốn nói sủa tỵ y thầy.

Tôi tên giám thư cùng thầy: Tỵ như tên lính hầu Tòa Bentre có lỗi với thầy, thì thầy mắng-nhiếc chung cả bọn lính hầu-tôi. Còn tỵ như một viên quan kia vì ăn hối lộ bị cách chức, rồi thầy giám nói rằng thầy không lấy ông quan kia cũng vậy không? Chắc không, chắc thầy không giám nói, còn một người buôn-bán kia, buôn-bán giả, trá, bị quan phạt vạ, rồi thầy giám nói rằng thầy người buôn-bán của thầy đều gian-lận chẳng? Chắc không, chắc thầy không giám nói. Ấy là những việc có bằng-cớ mà thầy còn chẳng giám nói thay, hững chi tên lính hầu Tòa Bentre chưa ắt có lỗi, mà thầy lại nhiếc chúng tôi như rùa, thì chúng tôi có buôn chẳng? Chẳng qua là thầy thấy chúng tôi một là không quyền, hai là không tiền, ba là dốt, nên thầy nhảm, thế không làm chi thầy dăng, nên thầy hò-hét trong nhứt-báo cho cả và thiên-hạ trong Lục-châu biết danh thầy là người thương đời, lại phao cho chúng tôi là bọn hung, bọn dốt, nên chúng tôi nói ra thì mang lỗi cùng thầy. Bằng mà không nói thì chỉ cho kẻ thiên-hạ nghe theo lời thầy thì một ngày kia anh em chúng tôi ra đàng thiên-hạ phun nước miếng trong mặt mà chớ. Bởi vậy cho nên chúng tôi chẳng nề lời chi tiếng lịch-thế-thệ ừ lời cầu xin ông chủ bút ần-hành trong qui-báo cho mọi người rõ biết kéo để chúng tôi mang tiếng dữ thì rất oan.

Chợ học-hành chi chúng tôi mà giám mua búa trước cửa lò-ban cho dặc tội càng thầy. Vậy xin thầy tha lỗi.

Nay-kinh :  
 Un simple linh hồn,  
 Ne-văn-Điện

Thăng trước thầy có một bài giới lại, để tán là: «Thôi cũ chẳng chừa,» Bôn-báo muốn mở rộng đường ngôn-bản và cũng tưởng người làm bài ấy đem lòng thành-thật là-bay những điều lợi-hại đặng có khuyên-răn người nước; bởi vậy Bôn-báo cũng rộng lòng mà đặng vô báo. Bất đồ bay giữ

mọi tiếp được cái thơ trả lời của thầy này, thì biết hai bên vì có tư-niệm/chi, nên n-uơn lời lẽ mà biếm-nhê nhau. Thiệt kỳ-quai quá! Mấy tờ nhứt-trình qui-báo của Bôn-báo, là tờ báo công của dân, để sấm chớ cho mấy người kiếm chuyện xích-mịch nhau, đặt đều xiên-xéo nhau hay sao? Bôn-báo hay được sự-tình như vậy, thiệt không bằng lòng chút nào.

Không lẽ đã lỡ dăng bài của thầy kia, mà Bôn-báo hẹp lòng chi, không dăng bài của thầy này. Nhưng Bôn-báo dăng một cái thơ này nữa thôi, từ đây sắp sau, xin các người chớ sanh sự lấy bút mực mà xích-mịch nhau như vậy nữa. Dầu có những bài như vậy nữa Bôn-báo cũng xin xếp lại, không khi nào bằng lòng mà dăng nữa đâu. Bôn-báo.

**Dấu Bạc - hạ hiệu LÔ-TIÊN**

Hảo-vinh Công-ty trình cùng qui-ông qui-hàng của BAC-HA (menthe) hiệu LÔ-TIÊN của chúng tôi bán là tốt hơn hết các thứ của bán trong cõi Đông-dương này. Những lời chúng tôi nói đây là lời vàng đá, một mảy chẳng sai. Cuộc buôn-bán của chúng tôi gây dựng nên đồ sộ như vậy là quyết một sự vững bền trăm năm, về chi một món Bạc-Hạ lời lời chẳng bao nhiêu mà phải đem lời chẳng thật mà ngỏ cùng qui-ông qui-hà cho hư danh. Xin qui-ông qui-bà mua thử một vè mà dùng thì biết rằng dầu của chúng tôi tốt hơn hết thầy, thêm tho ngọt ngào, mới đây thiệt các hiệu khác cũng chẳng sánh kịp.

Hàng chúng tôi là hãng Annam, lập ra trước là tranh chút ít lợi quyền với đời, sau là giúp bạn đồng bang trong cuộc thương mại. Bởi vậy cho nên dấu BAC-HA hiệu LÔ-TIÊN đó là của hiệu chúng tôi chấp cứ bày lên nay rồi chúng tôi chỉ để rả cho vua y người nước ta. Vậy thì người Annam ta, xin hãy nhớ bốn phần nghìn phải thương phải giúp người Annam khi mua hãy nói mua cho được dấu BAC-HA hiệu LÔ-TIÊN, trước là ít tốn tiền mà có dầu tốt nhất, sau được tiếng ai-quên 41-quốc!

Thôn như dấu hãng chúng tôi chẳng được vừa y qui-ông qui-bà thì xin qui-ông qui-bà hãy thử dùng rồi chi hiệu chúng tôi biết, thì lòng chúng tôi sẽ rất kỳ mà sửa lại tức thì và cảm ơn qui-ông qui-bà vô cùng.

Dấu BAC-HA hiệu LÔ-TIÊN bị ai bắt bằng một thứ nhựa riêng để hao lâu, mấy năm đi nữa cũng chẳng hay hơn!

**Lời dặn cần kíp**  
 Hãy dùng thầy dấu giả bán mà ham, xóc nó vô đi hai chổ mà bán cho kẻ khó khăn gần!

Dầu của hãng chúng tôi được trắng trong như ngọc, rất nên tinh hảo chẳng có chút chi như bọn lòn vạ.

Khi mua xin nhớ mua bên ngoài của BAC-HA LÔ-TIÊN, khi dùng hãy nhớ mua làm ơn chỉ cho người người chẳng biết.

Đề là tốt nhất, tốt hơn dầu thiệt các hiệu khác mà giá tiền lại rẻ: bán lẻ có bán cả (0 \$ 20) một vè, còn bán sỉ thì 15 đồng một trăm vè, mua nhiều nữa thì hạ hơn. Trên bán lẻ 3 cái rưỡi (0 \$ 35) một vè, 15 đồng một 100, mua nhiều hơn nữa thì hạ.

Hảo-vinh công-ty kinh-đôn

**Xin lưu ý**

Tôi đã nghe thuốc Nam-bồng-Tề جيد hơn dầu trong Lục-châu, tôi hằng lo cho qui-ông, qui-bà dùng làm thuốc giả-mao lý, chẳng những không hiệu-nghiệm chi cả, mà còn hại cho ti-vi nữa.

Nếu chư qui-ông cùng qui-bà muốn dùng thuốc Nam-bồng-Tề thiệt của tôi, xin viết thư hay là đời gọi đến nhà tôi, tôi sẽ lòng tiếp-rước, cũng ăn-ăn làm cho vui lòng qui-ông qui-bà liền; nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận thuốc ấy của tôi, vì trong Đông-dương này có một mình tôi trữ bán mà thôi.

Nay-kinh  
 J. THANH  
 Ecole des mécaniciens 30 quai

**Lời tự thuật của một người đi du lịch**  
 (Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch số này sang số kia tôi hay sai thuốc dứa không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đi thuốc bôn các nơi, đặng có thể thuốc dứa Cigarettes D'eva thiệt ngon hơn hết, hút số không khô cổ có khói sinh bệnh hoạn, ai thuốc này không có nhện như các thuốc kia, khét nó thơm tho và dứa làm có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épicerie) và trong các quán cafe.

**Lệ lai cáo**

(Avis à nos correspondants occasionnels)

Từ này sắp đi, bôn-quân không đặng những bài-lai cho dứa tên nữa, vậy xin các ngài ông nào, bà nào hứng bút muốn giúp bôn-quân, hoặc gửi tin tức, hoặc gửi những bài hài đả m, nhân đả m, đại luận thì phải ký thật danh hiệu và biên cả chức-nghiệp, chớ ở.

Duy chỉ những người trong Tòa soạn và những nhà phóng sự hoặc giúp việc đã quen thuộc lâu ngày, và bôn-quân đã có ghi tên trong sổ, mới được quyền ký bằng biệt-thiệu, hoặc tiêu tự, hoặc ký tắt mà thôi.

**XÀ-BÔNG TỐT NHẤT CỎI ĐÔNG-DƯƠNG**

**HẢO-VINH Công-ty** (Hàng Annam)  
 146 bis, Rue Lafayette Saigon

Trình chúng qui ông qui bà rằng; chúng tôi mới mới một cái hãng Annam, bán sự xà-bông Hảo-vinh thiệt như sau này:

- 1. Hãng : Dầu ngựa mới sống 72 phân cả;
- 2. : Chấm Ac-la . . . . . 60
- 3. : Xà-bông đặng : Con Rồng . 72
- 4. : Dầu người mình ngựa : xà-bông Hảo-vinh thường.

Tại hãng chúng tôi cũng có bán sự: Ess. de menthe (Dầu mà), tốt nhất trong cõi Đông-Dương và giá rẻ. Ess. pour Toilette.

**NHA HÀNG NAM-THỤ-ÂN-PHÁT**  
 LE-VĂN-LÊ, kế nghiệp

Độc đường Pellerin-Espagne số 66 - SAIGON

Kính,

Mọi viên-quan quốc-khách thừa nhân đến nhà hàng tôi hứng tầu và đóng bữa trước là dăng vừa y qui-ông sau giúp, tôi cần việc.

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đã sửa sang nghi tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vậy thực đồ mĩ đồ vi, cách tiếp đãi qui-khách rất trong hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui-ông qui-bà vào ngồi dùng bữa hoặc giãi hát cho xướng dăng.

**THƯƠNG TRƯỞNG**

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ HÀNG	BẰNG HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THUỐC CHUÔNG	
	CÂY CUA CHUÔNG	GỖ SỨC	GIÁ CÂY CHUÔNG	GIÁ GỖ SỨC CHUÔNG VỎ
Cây để làm bàn,	Sao	03x033	0=45	2500
ghế, cỡ nhà	Cảm-xe	"	0 45	32 00
v. v.	Dầu thông	"	0 45	2500
	Trắc			18 50

ĐOẠI CÂY TRÂM	BẰNG TRƯỜNG	BẰNG HOÀNH	TỶ 100	
			GIÁ	GIÁ
Cây công . . . . .	1=50	Tỷ 0=10 đến 0=12	100	50
	2 00		100	70
	2 50		100	90
	3 00	Chở tới bến Saigon 18 \$	100	110
	3 50		100	140
	4 00		100	180
	5 00		100	250

CÁC VẬT THỦ SẢN	CÁM TỶ	DẤU BẠC
Củi lỏ		200 tới 2 00
Cây trám 0=45 tới 0=50		200
	vàng	200
Cây để nhuộm		2 50
	vàng lợt	1 50
	đỏ	35 00
Gạch tiền		một ngàn
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn
Gạch Hồng-mao		150 00
	đặc hàng nhứt	6 50
Gạch si-môn		đặc hàng nhì
	có lỗ	6 50
Dầu kầu		hàng nhứt và hàng nhì
	60 kil . 4	200 tới 300
	rừng	200
Cao-su		annam
	Lào	Nominal
Vôi bột		
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil . 1 35
Sáp ong		70 = 85
Hec sống		100 kil . 27 = 33
Dừa khô		68 kil . 8,00 = 10,00
	trần	10,00 = 11,00
	bò	27 = 29
	nai	27 = 29
Bông		không hột
	60 kil . 400	47 = 49
	63 = 420	11 = 13
	60 = 400	40 = 46
Tôm khô không vỏ, hàng nhứt		25 = 35
	68 kil .	20 = 25
Tôm khô còn vỏ		60 = 400
Vàng nhựt, số 1		130 = 1 50
	số 2	100 = 130

PILL  
 Komet special

福  
 德  
 藥  
 行  
 總  
 經  
 理  
 廣  
 東  
 省  
 城  
 西  
 關  
 大  
 新  
 街  
 廣  
 生  
 堂  
 藥  
 行  
 謹  
 啟  
 (Pilules d'ige)



價 3 元



Nhựa sơn chưa lọc.

Bầu phụng

Hột sen

Dầu cá.

Mỡ heo

Dầu phụng.

Dầu dừa

Cải Cao-mén

Bầu khô Nam-ky

Bắp trắng.

Bắp đỏ.

Cơm khô

(trâu

bò.

nai.

có giấy

không giấy

Tiền bạc có giấy

Khô tra

Mây sợi

Ngôi móc.

Ngôi gang.

Ngôi Bắc-ky

Song bóng cá

ba

Tần châu

Batri-Nocay

Cambodge

Mũi

60 kil	5.00	6.00
68	9.00	10.00
100	8.00	9.00
68	45	50.00
68	23.00	25.00
68	17.00	19.00
60	4.50	6.00
60 kil. 400	2.50	4.00
100 kil.	1.80	1.90
	2.70	2.80
75 kil.	28	31.36
40	40	42
	39	41
	41	43
63 kil. 420	35	36
	29	30
60 kil. 400	18	20
	5	7
một muon	65	
	41	
một ngàn	55	
60 kil. 400	220	300
	150	220
	30	50
	30	40
150 cân	360	400
60 kil. 400	340	
	360	400
100 .		3.10

SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur.)



Hiện bây giờ bên nước Âu-kỳ có một vị địa-chủ đại ngoại 35 tuổi mà sức lực khỏe mạnh mẽ như người 40 tuổi. Ai đấng chí hân, chí nể, chí sang, chí quý, chí ngoài trời ngoài nắng coi tại là làm công chúng.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại sao ông nay đầu bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém ngy? Ông trả lời rằng: Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiện Mazet là một thứ rượu trường-sinh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn thử trước thử này. Ông liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thử rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đi tham sanh, cũng đến rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quant. ười.

Có bán trong các tiệm hàng xén (epiceries).

Đại THỢ MỘC CHẠM VÀ CÁN Michel NGUYỄN HIỆP-HÒA Tại chợ Lái-thêu, đường Abattoir 3

Trại tôi đàng loan cầm-lai, trúc, gỗ óng các món theo kiểu kim thời. Các em học, thanh cha hay không... Các em học, thanh cha hay không... Các em học, thanh cha hay không...

XA-BONG MAT-XAY

Tất cả các loại xa-bong Mat-xay thiết bản trong Nam-kỳ mà giá rẻ hơn

Hiện còn chính Ác-là

HAO-VINH Công-ty

(HANG ANNAM) 146 bis, Rue Lefebvre, Saigon AGENTS EXCLUSIFS



TRỊ BÌNH

(Conseils médicaux)

Cher vị muốn cho trong nước một thứ rượu mà đặng trong các đau rét, hoặc nóng lạnh, thì nó không đặng tiêu, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu không có đường và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ hễ làm thì giả, hãy mua cho phải, coi về có đến nhà này.

Có bán trong các tiệm hàng xén

LỜI RAO CẦN KIP Hội chánh Agence économique de l'Indochine ở tại 35 rue Tronchet Paris (8e). Muốn hỏi thăm đều chi cứ đi nơi đó.

Báo "NAM-PHONG" MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỶ Giá: Tron năm. . . . . 45000 Sáu tháng. . . . . 24000 Mỗi số. . . . . 0 400

HANG ANNAM HẢO-VINH Công-ty (Chủ hàng: NGUYỄN-HẢO-VINH) 146 bis Rue Lefebvre, Saigon

Trình công Lục-châu quân-tử đặng rõ, chúng tôi mới mở một cửa hàng xuất công nhập công: chịu giá rẻ đời đời-sản đặng bán ngoại quốc, gạo, tiêu, dưa khô, bắp v.v...

Các nhựt-báo kêu rêu bầy chầy, say chúng tôi: gắng sức tập thành một hãng buôn to theo kiểu các nhà buôn Langsa và Ang-lê đã lập ra tại Saigon.

Nay kính HẢO-VINH et Co.

CIGARETTES DIVA

Thuốc diêm hĩa là Cigarettes Diva là thuốc diêm tốt hơn hết, hút nó đã không khó, dễ, và khi mang sự bình hoan, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc khác, khi nó thêm tho và dịu lãn.

PILULES FOSTER

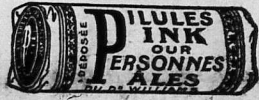
Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸 人身之血每三分鐘經過腎府一次... 腎府週身之血清潔而絕毒... 腎臟之司職有虧血中毒症... 腎臟之司職有虧血中毒症... 腎臟之司職有虧血中毒症...

La Véritable Marque (Étiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.



HOÀI DƯƠNG BÌNH

Mẫu trẻ cai bình hoài dương thì phải lựa thuốc bổ huyết bổ các máu uống mới đặng.

Trong cái bình hoài dương này có chứa có một là nỏ-cáo có bình, hai là cốt chầy say huyết.

Thương là cái việc giao cấu thì sống lâu nơi nỏ-cáo, nếu nỏ-cáo hư hại thì tinh lực dần dần cạn. Bởi vậy ai có bệnh say uống thuốc PINK là một vị thuốc bổ máu, cải sức nỏ-bổ huyết bổ các máu làm cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng, thần thể tráng kiện, chẳng những sống lâu đặng trong việc làm ăn, mà lại năng đi lại như thục nỏ.

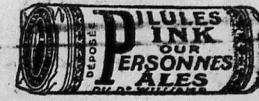
Thầy PINK Pink tinh được mệnh là một vị thuốc quý, chế kỹ trung hĩa hĩa, sống nó vào về hĩa.

Lại có Thổ-nhĩ-ky và nữ-nhĩ-ky là chế đặng ông hay có nỏ-tho hĩa hĩa, thì đặng thuốc PINK bán đặng và công, thĩa hĩa mà đặng vì nó chữa cái bình hoài dương rất hay rất lo.

PILULES PINK

(BỘ HOÀN LĨNH ĐƠN)

Trong các tiệm thuốc cổ bản, có trụ-tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon. Mỗi hộp giá 3 qan 50; 6 hộp 17 qan 50.



BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE TRUNG PHÁP THIẾT-AGRIỆP AN-GAN HANG

ĐẠI-PHÁP NẮC DANH CÔNG-TY TƯ, BỐN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý: Ông André Berthelet - Chánh Tổng-lý: Ông A. J. Perrotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lesseur - Chánh hãng ngành tại Peking (Đắc-kinh) tại Trung-quốc.

Nhà văn phòng tại Shanghai, Tiên-Tai Hongkong và Saigon.

Có Đốt Thông-quan (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiên-thành.

Chủ hàng: TẠI PHÁP-quốc, - Société Générale pour développer le Commerce et l'Industrie en France (Thương-mại-kỹ-nghệ ban bố đại công-lý).

Tại Luân-Đôn: 220 St. - Hàng London County et Westminster Bank Ltd.

Tại Bắc-mỹ: (New York và Mỹ) - MM. Rockefeller et Co.

Hàng ngành Saigon 8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các việc về sách phá Bào. Tính tiền số triệu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lãi hai ly 2%

Tính tiền (dó thiên) bằng tiền quon (francs) có thể thời lại bằng phi- vay, hoặc cho trả bằng các thứ tiền tại PHÁP-quốc, tiền hai ly mười (2 1/2 %)

Tính tiền các việc của Caixa d'Epargne (Hàng tiết kiệm) của Pháp-quốc (francs) hoặc bằng tiền (piastres). Về cách thức xin đặng chi tiết.

Gửi tiền eo một ly, hoặc tính bằng tiền quon (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đặng thương nghị).

Trị sự thế có tiền đều (Bacompie), và ảnh đối sự các giấy tờ về việc thương-mại.

Sang giấy chịu nợ (traites) phiếu nợ (chèques), hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiên-thành.

Cho hay và thì hành các việc cho nhà buôn nợ (Bourse) ăn chung các lợi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chầy hàng hóa chầy là văn khố.

Tổng-lý A. BERTHELET



**XA-BONG MAT-XAY ĐEN**

Tốt hơn rẽ lăm

Hiệu con Rồng

**HAO-VINH Công-ty**  
(Hàng ANNAM)  
246<sup>m</sup>, Rue Lefebvre, Saigon  
AGENTS EXCLUSIFS



# SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

(Đông-đương Yên-điệp Công-ty)

Tư-bản: 8.000.000 fr.

Chính-sở Công-ty tại **PARIS**

Sở-Công-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đã-điền-đăng-  
thương-mã tại

**KIM-XUYỀN và VĂN-KHÉ**

Biên-có-nhữn-thủ-sưu-này-giữ-ban-trong-các-hiệu:

**XI-GÀ. NINA.**

Thuộc-huân-văn:

**COQ (Con gà)**

văn-vân

Và-thứ-thuộc-lá-vân, các-khách-hiệu

**PAGODE (Cải-chùa)**

Thuộc-văn:

**FAVORITES.**

**MÉTROPOLES**

văn-vân

Và-thứ-thuộc-lá-vân, các-khách-hiệu

## GRAVURE

SUR MÉTAUX ET MARBRES



**TIỆM KHÁC CON ĐÀU**  
**CORDONNERIE. — CHAPPELLERIE**  
Tonkinoise

**TIỆM ĐỒNG GIÂY**

Tôi-mời-lập-thêm-một-Tiệm-đồng-giây-và-bán-nón-theo-kiểu-Langsu-tôi-có-commandé-đủ-các-mẫu-da, chur-quit-vị-muốn-dùng-xin-cứ-viết-thơ-cho-tôi-mà-lấy-mẫu-da-và-lầy (Catalogue) mà-coi-kiểu-có-giá-cá-hẳn-hồi.

\*Vị-nào-muốn-mua-sĩ-sẽ-có-giá-rẻ-muốn-xin-viết-thơ-thương-nghị.

**NGUYỄN-CHI-HOÀ,**  
7, Rue Catinat, Saigon.

## Cách làm mau té tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hào-vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre, biếu gửi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi nhà đay thếp) một hộp một trăm ve dẫu Essence de menthe, hiệu Lô-Tiền, tốt nhất trong cõi Đông-đương, giá là mười lăm đồng (15 \$ 00) mà thôi. Vở/bản là lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cút (20) — mỗi ve lời 5su, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Ban-một-hộp-lời-5 đồng-bạc, mười-hộp-lời-năm-chục, một-trăm-hộp-lời-năm-trăm đồng-bạc!

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, uống lăm. Bang đầu lời ít sau lời nhiều, bán luôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Cho không! Hay coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gọi thơ đến mà mua dẫu trước, hãng Annam Hào-vinh Công-ty sẽ vui lòng g i cho không một kilo xáp-bông mat xey thật, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cõi Đông-đương hay là một ve dẫu thơm Essence pour Lotion: Eau-de-Cologne. Quinine, soan coupé để làm đủ một lít các thứ dẫu thơm ấy), tùy thích ai muốn thứ nào cũng được!

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền uống lăm!  
Hãng Annam, Hào-vinh & Co.,  
146 bis Rue Lefebvre Saigon  
Kính-đón.

### PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐAM

BIẾT THỨC LÀ

**ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu trong những bệnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TRÍ VỊ**, đau **TRÁI TIM**, **ĐAU GÂN**, **ĐAU MÌNH**, **TRET VỎ DA**, hoặc **CHỐI NƯỚC**, **BỆNH KIẾT**, **BỆNH HO ĐÀI**, **BỆNH CŨM**, **GHỀ CHỐC NGOÀI DA** và bệnh có **TRÙNG LẠI TRONG BỤNG**.

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rất tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT**. Những bệnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên **PAUL GAGE** thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ **THUỐC HOÀN XỔ**

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux của quan lương-y Guillie.

Cảnh chớ trừ thuốc này là nhà: **PAUL GAGE PHARMACIEN** một hạng báo chế y sanh, đường **GREENEILLE-ST GERMAIN** gần tại số 10, tại thành **PARIS** và trong các **QUỐC PHÒNG** ĐỀU CÓ ĐÓN.



**KHOẢN CHẤT THỦY**  
(Nước thiên nhiên)

**VICHY**

**PHÁP-QUỐC-TUYÊN**

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên vẹn | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau bàng-quang, bịnh Phóng và nữa ưc. | Thận-lạc, bịnh (kể) — Đau máy chỗ lết-lết

trị bịnh đau và bịnh đăm.

**VICHY GRANDE-GRILLE**

**VICHY HOPITAL** | trị bịnh thương tí, trường nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả mạo. khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn uống.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ**

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2,3 hơon thì dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình đơn nước xit (Mới-khi-chất).

**CÓ MỘT NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**

**THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY**

**TẠI THÀNH St-Étienne**

Mà thôi

**Mrs F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 86 rue Catinat, 5738**

Có Bán SÙNG  
đủ thờ và đủ kiểu. BÌ,  
**THUỐC, ĐÀM, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ**  
và đồ **NÚ-TRANG**. Để ăn tiết lại giá rẻ

Lực-Châu muốn mua vật chỉ thì xin ghé thơ như vậy:  
**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 86 rue Catinat. — SAIGON.**

Certifié le brassé à  
Haut cont. empuante et  
Saigon le 18 Juin 1915  
[Signature]

Saigon — Imp. de l'Union  
L'Administrateur Gérant: **NGUYỄN-V N-CỦA**